

Bản án số: 112/2025/DS-PT

Ngày: 14-3-2025

V/v Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị
xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Ninh Quang Thế

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nguyên, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 530/2024/TLPT-DS ngày 27 tháng 11 năm 2024, về việc “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 248/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Bé B, sinh năm 1968.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Dương Việt K, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Khóm G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau (văn bản ủy quyền ngày 11/3/2025; có mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Trọng N, sinh năm 2000; Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Tô Thị L, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Chị Nguyễn Yên N1, sinh năm 1998 (vắng mặt).

3. Ông Trần Tấn T, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Anh Lê Trọng N (là bị đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo lời trình bày của các bên đương sự và kết quả xét xử sơ thẩm, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/8/2023, trên tuyến lộ giao thông nông thôn Cầu Kênh M – Lung C (thuộc ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau) đã xảy ra vụ tai nạn giao thông do va, quẹt giữa hai xe mô tô do ông Trần Tấn T điều khiển chở người ngồi phía sau là bà Huỳnh Thị Bé B (là vợ của ông Trần Tấn T) với xe mô tô đi ngược chiều do anh Lê Trọng N điều khiển, phía sau xe có gắn dụng cụ dùng để đi thu mua tôm. Do bà Huỳnh Thị Bé B ngồi phía sau xe bị va, quẹt với dụng cụ thu mua tôm trên xe do anh Lê Trọng N điều khiển nên đã xảy ra tai nạn làm cho bà Huỳnh Thị B1 Bẫy ngã xuống đường, bà Huỳnh Thị Bé B bị đứt chân phải và gãy xương cẳng chân. Bà Huỳnh Thị Bé B được đưa đến Bệnh viện Đ1 sơ cứu và sau đó chuyển đến Bệnh viện Đ2 điều trị từ ngày 28/8/2023 đến ngày 06/9/2023. Tổng chi phí điều trị tại bệnh viện (theo toa, vé sau khi đối trừ khoản bảo hiểm y tế chi trả) là 10.731.769 đồng.

Bà Huỳnh Thị Bé B cho rằng anh Lê Trọng N có lỗi do điều khiển xe mô tô với tốc độ nhanh, xe gắn và chở dụng cụ cồng kềnh, không giảm tốc độ khi ngược chiều qua đường hẹp dẫn đến tai nạn và gây ra thương tích cho bà nên bà yêu cầu anh Lê Trọng N bồi thường toàn bộ các khoản thiệt hại về chi phí điều trị; hỗ trợ tiền ăn; chi phí thuê phương tiện; chi phí bồi dưỡng sức khỏe; thiệt hại do mất thu nhập; chi phí cho người chăm sóc; tổn thất về mặt tinh thần, tổng các khoản bằng 95.457.000 đồng.

Anh Lê Trọng N thì cho rằng việc va chạm và xảy ra tai nạn thì anh không có lỗi mà người có lỗi là do ông Trần Tấn T điều khiển xe với tốc độ cao, chở bà Huỳnh Thị Bé B còn chở hàng hóa cồng kềnh, bà Huỳnh Thị Bé B ngồi sau do chở đồ, phải dang rộng hai chân dẫn đến va quẹt vào xe do anh điều khiển nên anh không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 248/2024/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bé B. Buộc anh Lê Trọng N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Huỳnh Thị B1 Bẫy số tiền 30.553.384 đồng (Ba mươi triệu năm trăm năm mươi ba nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng). Không chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 64.903.616 đồng (Sáu mươi bốn triệu chín trăm lẻ ba nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/10/2024, anh Lê Trọng N kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do vụ việc tai nạn giao thông xảy ra anh không có lỗi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lê Trọng Nguyễn G nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 248/2024/DS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của anh Lê Trọng N được thực hiện trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về quan hệ pháp luật cho thấy, do tai nạn giao thông xảy ra giữa vợ chồng ông Trần Tấn T, bà Huỳnh Thị Bé B với anh Lê Trọng N gây ra thương tích cho bà Huỳnh Thị B1 Bấy nên bà Huỳnh Thị Bé B khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật về “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” và áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự để giải quyết là có căn cứ.

[3] Xét về nội dung sự việc và kháng cáo của của anh Lê Trọng N cho thấy:

Qua sự thừa nhận của ông Trần Tấn T, bà Huỳnh Thị Bé B và anh Lê Trọng N đã xác định thực tế đã xảy vụ tai nạn giao thông giữa hai xe mô tô do ông Trần Tấn T và anh Lê Trọng N điều khiển và đã gây ra thương tích dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cho bà Huỳnh Thị B1 Bấy nên ông Trần Tấn T và anh Lê Trọng Nguyễn P chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Huỳnh Thị B1 Bấy theo mức độ lỗi của các bên.

Xét về nguyên nhân, vụ tai nạn xảy ra tại đoạn lộ giao thông nông thôn, chiều ngang phần lộ chỉ có 1,5 mét nên khi 02 xe mô tô ngược chiều nhau, không nhường đường cho nhau dẫn đến va quệt xảy ra tai nạn, gây thương tích cho bà Huỳnh Thị B1 B là người ngồi phía sau xe do ông Trần Tấn T điều khiển.

Khi tai nạn xảy ra, ông Trần Tấn T cũng như anh Lê Trọng N đều cho rằng bên còn lại điều khiển xe với tốc độ cao; chở công kênh; không nhường đường cũng như người điều khiển phương tiện có nồng độ cồn nhưng ông Trần Tấn T và anh Lê Trọng N đều không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho các vi phạm trên. Khi xảy ra tai nạn, các bên không thông báo cho cơ quan chức năng lập biên bản để xác định nguyên nhân và lỗi gây ra tai nạn của các bên. Từ đó không có cơ sở để xác định tốc độ của các phương tiện khi tham gia giao thông tại thời điểm xảy ra tai nạn; xác định cụ thể về lỗi của các bên khi điều khiển phương tiện; xác định nồng độ cồn của người điều khiển phương tiện...nên không có căn cứ để công nhận cho lời khai của ông Trần Tấn T và anh Lê Trọng N về các yếu tố trên.

Anh Lê Trọng N cho rằng ông Trần Tấn T điều khiển phương tiện chở hàng công kênh nên buộc bà Huỳnh Thị Bé B khi ngồi phía sau phải dang rộng hai chân nên đã vướng vào bara chở hàng phía sau xe của anh gây ra tai nạn. Tuy nhiên, anh Lê Trọng N cũng không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh. Qua lời khai của các bên thì đối với hai phương tiện là xe mô tô (2 bánh) do ông Trần Tấn T và anh Lê Trọng N điều khiển, phương tiện do ông Trần Tấn T sử dụng chỉ sử dụng

giá chở hàng là bara trước, chở người ngồi phía sau là bà Huỳnh Thị Bé B (là vợ của ông Trần Tấn T) và không chở hàng hóa công kênh nên không có căn cứ để công nhận lời khai của anh Lê Trọng N. Trong khi phương tiện do anh Lê Trọng N điều khiển thì có gắn thêm giá chở hàng phía sau (bằng kim loại) cùng với dụng cụ (thùng) dùng để chứa đựng tôm khi thu mua. Khi hai xe ngược chiều nhau thì giá chở hàng của xe do anh Lê Trọng N điều khiển đã va quệt vào chân của bà Huỳnh Thị Bé B và gây ra tai nạn. Tại “Biên nhận” lập ngày 10/9/2023 anh Lê Trọng N vẫn thừa nhận việc tai nạn xảy ra “do anh điều khiển xe cân tôm chở công kênh dẫn đến tai nạn”. Tuy nhiên, với sự thừa nhận này cũng chưa đủ căn cứ để xác định anh Lê Trọng N là người có lỗi toàn bộ trong vụ tai nạn xảy ra. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định ông Trần Tấn T và anh Lê Trọng N đều có lỗi trong vụ tai nạn giao thông gây ra thiệt hại cho bà Huỳnh Thị Bé B và buộc mỗi bên chịu trách nhiệm bồi thường 50% thiệt hại cho bà Huỳnh Thị B1 Bảy là phù hợp và có căn cứ.

Xét về thiệt hại, thương tích của bà Huỳnh Thị Bé B được điều trị tại cơ sở y tế từ ngày 28/8/2023 đến ngày 06/9/2023 với tổng số chi phí điều trị sau khi được trừ đi khoản chi phí mà bà Huỳnh Thị B1 Bảy được Bảo hiểm y tế chi trả, số còn lại là 10.731.769 đồng. Khoản thiệt hại về chi phí điều trị cùng các khoản thiệt hại còn lại được Tòa án cấp sơ thẩm xác định bao gồm: Chi phí thuê phương tiện; thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất của người bệnh và người nuôi; chi phí bồi dưỡng sức khỏe; chi phí chăm sóc; bồi thường tổn thất về mặt tinh thần... tổng các khoản thiệt hại bằng 74.106.769 đồng và buộc anh Lê Trọng Nguyễn P chịu trách nhiệm bồi thường cho bà Huỳnh Thị B1 Bảy 50% thiệt hại là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và đúng theo quy định tại các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Phần thiệt hại còn lại thì do ông Trần Tấn T và bà Huỳnh Thị Bé B là vợ chồng nên bà Huỳnh Thị Bé B tự nguyện không yêu cầu ông Trần Tấn T phải bồi thường phần thiệt hại mà ông Trần Tấn T phải chịu trách nhiệm bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lê Trọng N không cung cấp thêm được chứng cứ nào khác để chứng minh các nội dung theo yêu cầu kháng cáo. Anh Lê Trọng N thừa nhận là vụ tai nạn xảy ra gây thiệt hại cho bà Huỳnh Thị Bé B thì anh cũng là người có lỗi nhưng anh cũng bị thiệt hại về tài sản nên anh yêu cầu được đối trừ. Anh Lê Trọng N đã cung cấp 02 hóa đơn mà anh Lê Trọng N cho rằng bị thiệt hại về phương tiện xe mô tô và hàng hóa. Tuy nhiên, thiệt hại mà anh Lê Trọng Nguyễn Đ ra tại cấp phúc thẩm thì anh Lê Trọng N chưa có yêu cầu xem xét trong quá trình giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm cũng không xuất trình các tài liệu chứng cứ này nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, giải quyết. Từ đó, cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét thiệt hại về tài sản theo yêu cầu của anh Lê Trọng N, thiệt hại này anh Lê Trọng N được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định chung của pháp luật.

[4] Từ những cơ sở trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của anh Lê Trọng N. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 248/2024/DS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Anh Lê Trọng N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định chung.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh Lê Trọng N. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 248/2024/DS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

2. Căn cứ các Điều 26, 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Bé B. Buộc anh Lê Trọng N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Huỳnh Thị Bé B bằng số tiền 30.553.384 đồng (Ba mươi triệu năm trăm năm mươi ba nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu của bà Huỳnh Thị Bé B đối với số tiền 64.903.616 đồng (Sáu mươi bốn triệu chín trăm lẻ ba nghìn sáu trăm mười sáu đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm anh Lê Trọng N phải chịu 1.527.669 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng). Bà Huỳnh Thị Bé B được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án phí dân sự phúc thẩm anh Lê Trọng N phải chịu 300.000 đồng và được đối trừ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0003892 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THÂM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Phương

